

**BƯỚC ĐẦU TÌM HIỂU TRUYỆN THƠ NÔM TÀY PHẠM TỬ – NGỌC HOA**

Phạm Quốc Tuấn\*

*Trường Đại học Sư phạm – ĐH Thái Nguyên***TÓM TẮT**

Trong sáu mươi cuốn truyện thơ Nôm Tày, có một số tác phẩm cùng cốt truyện với truyện thơ Nôm của người Kinh. *Phạm Tử – Ngọc Hoa* là một trong số đó. Trong quá trình nhuận sắc tác phẩm này của người Kinh, các trí thức bản tộc người Tày đã để lại dấu ấn riêng biệt, thể hiện phong cách sáng tạo độc đáo. Điều này làm cho tác phẩm của họ có một vị trí riêng trong kho tàng văn học dân tộc. Đặc biệt, bản sắc văn hoá Tày trong tác phẩm *Phạm Tử - Ngọc Hoa* luôn hiện lên rõ nét. Có thể nói, cuốn *Phạm Tử - Ngọc Hoa* của người Kinh qua sự sáng tạo của các nhà thơ dân tộc Tày đã được mang một sắc diện mới. Nghiên cứu về truyện thơ *Phạm Tử – Ngọc Hoa* sẽ giúp chúng ta có được cái nhìn và cách lí giải riêng rẽ truyện thơ Nôm Tày trong mối quan hệ với truyện thơ Nôm Kinh.

**Từ khóa:** *Phạm Tử – Ngọc Hoa, Nôm Tày, Văn hoá Tày, cùng cốt truyện, truyện thơ*

Việt Nam là một dân tộc đa sắc tộc với 54 dân tộc anh em. Trong đó, người Kinh là dân tộc có số lượng đông nhất và đóng vai trò quan trọng trong đời sống kinh tế, văn hoá - xã hội của nước ta, ảnh hưởng của nền văn hoá dân tộc Kinh – (trong đó có văn học) đối với nền văn hoá, văn học của các dân tộc anh em là điều dễ nhận thấy. Tuy nhiên, vấn đề đặt ra là, trong quá trình giữ vai trò trung tâm, hạt nhân hay kiến tạo vùng thì văn học của người Kinh đã ảnh hưởng đến văn học của các dân tộc khác như thế nào và sự ảnh hưởng trở lại của văn học các dân tộc thiểu số đến văn học của người Kinh ra sao thì cho đến nay vẫn chưa được giải quyết một cách thoả đáng. Trong đại gia đình các dân tộc Việt Nam, người Tày là dân tộc có số dân đông và đứng ở vị trí thứ hai sau người Kinh. Người Tày hiện cư trú trên 23 tỉnh thành và mật độ tập trung đông nhất là ở vùng miền núi Đông Bắc Việt Nam. Văn hoá, văn học dân tộc Tày có một bề dày lịch sử và vô cùng phong phú, đa dạng, có sức hút đặc biệt đối với người nghiên cứu. Trong quá trình phát triển của mình, văn học của người Kinh và văn học của người Tày có sự ảnh hưởng và giao thoa mạnh mẽ với nhau. Cụ thể, trong kho tàng văn học của hai dân tộc có một số truyện thơ cùng cốt truyện. Tuy vậy, những nghiên cứu về mảng văn học độc đáo này lại rất khiêm

tốn. Có thể nói hầu như chưa có gì. Một trong những lí do dẫn đến hiện trạng trên là vấn đề tư liệu. (Tất cả số truyện thơ có cùng cốt truyện với truyện thơ Nôm Kinh đều chưa được dịch sang tiếng Việt (và cũng chưa được dịch sang tiếng Tày phổ thông). Các nhà nghiên cứu thường dựa vào các văn bản đã được dịch sang tiếng Việt để nghiên cứu về truyện thơ Tày. Tuy nhiên, con số các tác phẩm đã được dịch lại không nhiều – chỉ 16/60 cuốn (theo PGS.TS Vũ Anh Tuấn). Đương nhiên, với số lượng như vậy, các kết quả nghiên cứu chắc chắn còn tồn tại những bất cập bởi có tới 44 cuốn còn chưa được giải mã. Nhưng trong hoàn cảnh hiện tại, các nhà nghiên cứu dù không muốn song đánh phải chấp nhận và họ hy vọng sẽ bổ sung theo thời gian với những kết quả nghiên cứu mới). Trong bài viết này, chúng tôi xin được đưa ra một vài nhận xét về truyện thơ Nôm Tày *Phạm Tử – Ngọc Hoa* (do chúng tôi sưu tầm, phiên dịch và hiệu đính) – một tác phẩm nằm trong số các truyện thơ cùng cốt truyện với truyện thơ Nôm của người Kinh - nhằm cung cấp cho các nhà nghiên cứu thêm một tư liệu góp phần giải quyết vấn đề trên.

**VỀ HÌNH THỨC VĂN BẢN**

Cuốn *Phạm Tử – Ngọc Hoa* viết bằng chữ Nôm Tày hiện được lưu giữ trong thư viện **Viện Nghiên cứu Hán Nôm**. Sách gồm 52 trang, khổ 14 x 25 cm. Bìa làm bằng giấy gió phết cạy màu nâu nhạt. Phần trong của

<sup>1</sup> Tel: 0988.508.007E-mail: [tuantnsp@yahoo.com](mailto:tuantnsp@yahoo.com)

sách được viết trên chất liệu giấy gió thô, đen. Chữ chân phương, chấm câu bằng sơn đỏ. Sách không ghi thời gian sáng tác, sao chép hay tên người sao chép.

#### VỀ NỘI DUNG CÂU CHUYỆN

Truyện gồm 927 câu, chia làm 5 đoạn, cụ thể như sau: Đoạn một gồm 58 câu, đoạn hai: 169 câu, đoạn ba: 418 câu, đoạn bốn: 34 câu, đoạn năm: 248 câu. Mạch truyện là một chuỗi các sự kiện diễn ra theo trật tự thời gian tuyến tính. Về cơ bản, nội dung tác phẩm *Phạm Tử – Ngọc Hoa* của người Tày giống với truyện thơ Nôm *Phạm Tài – Ngọc Hoa* của người Kinh. Bởi vậy, chúng tôi sẽ không trình bày lại cốt truyện của tác phẩm mà xin đi sâu vào những sáng tạo độc đáo của các trí thức bản tộc Tày trong một số lĩnh vực cụ thể như: đề tài, cách thể hiện các tình tiết truyện cùng các phương thức nghệ thuật... mang đậm bản sắc Tày trong truyện thơ *Phạm Tử – Ngọc Hoa* mà họ đã nhuận sắc từ bản của người Kinh.

#### NHỮNG SÁNG TẠO ĐỘC ĐÁO

##### Vay mượn đề tài để sáng tác

Có thể nói, một trong những quy luật sáng tác của văn học trung đại là việc vay mượn đề tài có sẵn để phản ánh một số vấn đề của cuộc sống đương thời. Các tác giả thời trung đại hầu như ít quan tâm đến việc sáng tạo ra những đề tài, cốt truyện mới mà họ chủ yếu mượn lại một cốt truyện sẵn có. Cũng cần thấy rằng, hiện tượng này không chỉ xảy ra đối với Việt Nam mà cả trong văn học thế giới. Chẳng hạn vở bi kịch *Hămlet* của W.Sêcxpia (1564 - 1616) có nguồn gốc từ một truyện dân gian thời trung cổ của Đan Mạch và có tham khảo nhiều vở diễn trong thời Phục hưng; vở bi kịch tình yêu *Rômêô và Giuliét* lại khai thác cốt truyện và đề tài từ một truyện bằng văn vần của nhà thơ Ato Baruc (người Anh); vở bi kịch *Ôtenlô* cũng lấy môtip từ một truyện ngắn của tác giả người Ý... Nhà văn Pháp Xtăng đan khi sáng tác cuốn *Tu viện thành Pácmo* cũng mượn cốt truyện từ một tập biên niên sử chép những sự kiện của thế kỉ XVI mà ông tìm thấy ở thành Rôma (nước Ý). Quay trở

lại với sự vay mượn đề tài trong văn học trung đại Việt Nam, ta thấy khá phổ biến đặc biệt là vay mượn các tác phẩm có nguồn gốc từ Trung Hoa chiếm một số lượng đáng kể. Đó là các Truyện Nôm: *Lâm tuyền kì ngộ*, *Nhị độ mai*, *Phan Trần*, *Nữ tú tài*, *Phù dung tân truyện*, *Hảo cầu tân truyện*, *Truyện Hoa Tiên* (Nguyễn Huy Tự), *Truyện Song Tinh Bất Dạ* (Nguyễn Hữu Hào), *Đoạn trường tân thanh* (Nguyễn Du)... Đến lượt mình, các tác giả người Tày cũng vậy. Dựa vào những cốt truyện sẵn có trong kho tàng truyện thơ Nôm Kinh như: *Tổng Trân – Cúc Hoa*, *Thạch Sanh*, *Phạm Tài – Ngọc Hoa*... họ đã tạo nên những tác phẩm mang dấu ấn của dân tộc mình. Đó là những truyện thơ Nôm Tày như: *Tổng Tân – Cúc Hoa* (3002 câu thơ), *Thạch Sanh* (1972 câu thơ), *Phạm Tử – Ngọc Hoa* (927 câu thơ)...

Tuy nhiên, không nên xem sự vay mượn trên là “sao chép” bởi thực tế cho thấy, từ những cốt truyện sẵn có, các trí thức bản tộc người Tày đã sáng tạo nên những tác phẩm nghệ thuật mang sắc thái riêng của dân tộc mình mà ở đây *Phạm Tử – Ngọc Hoa* là một minh chứng tiêu biểu. Điều đó “*thể hiện cao nhất cho ý thức sáng tạo lại trên cái nền một truyện có sẵn... Nó chứng tỏ sáng tạo trên một cốt truyện có sẵn hoàn toàn không phải là sao chép và có thể thăng hoa, lột xác*” [5, tr.145].

##### Sự sáng tạo trong các tình tiết

Để tạo ra cái riêng của mình và thổi vào đó một luồng tư tưởng mới, các tác giả người Tày đã tiến hành thêm, bớt và đảo chi tiết trong nguyên tác.

Để khắc sâu hình tượng nhân vật chính của tác phẩm – nàng Ngọc Hoa – một biểu tượng cho người phụ nữ dân tộc Tày với nhiều phẩm chất đáng quý, các tác giả đã thêm nhiều đoạn mà trong nguyên tác ít hoặc không có. Chẳng hạn, họ đã dành nhiều câu thơ để miêu tả nhan sắc của nàng Ngọc Hoa - điều mà các tác giả người Kinh ít để ý tới hoặc nếu có thì đó chỉ là những hình ảnh mang tính chất ước lệ, tượng trưng. Trái lại, các tác giả người Tày lại miêu tả vẻ đẹp của nàng rất tỉ mỉ và sinh động. Từ lúc

mới sinh, nàng Ngọc Hoa đã có vẻ đẹp lạ thường:

*Mãn nguyệt sinh lúc nàng mị nự /  
Mãn nguyệt sinh thiếu nữ như hoa  
Hình dung ngời miác tựa đao bán/      Dung  
nhân tựa sao trời toả sáng  
Lên mười ba tuổi, nàng đã trở thành trang  
tuyệt thế giai nhân:*

*Nhan sắc ngời nét na yếu diệu/      Nhan  
sắc xem nét na yếu diệu  
Síp sam pi xảo diệu khôn ngoan/      Lên  
mười ba xảo diệu khôn ngoan*

Vì thế, khi mới chỉ trông thấy pho tượng tạc nàng, Trang Vương đã phải trầm trồ, thán phục:

*Ngời hình tượng nả miác như tiên/  
Trông người này mặt sáng như tiên  
Càng ngời càng mĩ duyên miác quá/      Càng  
trông càng thấy duyên đẹp quá*

Không những xinh đẹp như bông hoa “vạc viên” của rừng núi mà đức hạnh của nàng cũng khiến ta phải khâm phục. Đọc tác phẩm, ta thấy nàng là người con tận hiếu với cha mẹ, hết mực thủy chung với chồng – chàng Phạm Tử. Thêm vào đó, nàng còn là người rất chủ động trong mọi tình huống gian nguy của cuộc đời, quyết đổi mặt với cường quyền kể cả phải hi sinh cả tính mạng của mình để giữ gìn danh tiết. Trong nguyên tác, ta thấy một chàng Phạm Tử khá chủ động thì đến đây chàng lại có đôi chút nhu mì, yếu ớt. Xây dựng tính cách của Phạm Tử như vậy là đã đẩy Ngọc Hoa vào một tình thế khó khăn hơn nhưng cũng vì thế mà phẩm chất nàng Ngọc Hoa của người Tày lại ngời sáng lên gấp bội (*đoạn nàng thưa với cha mẹ, với Phạm Tử trước khi nhập cung, hay đoạn nàng đối đáp với quan khâm sai, với Trang Vương...*).

Xét riêng về mặt ngôn ngữ cũng đã cho thấy sự sáng tạo của các tác giả người Tày khi xây dựng hình tượng nhân vật nàng Ngọc Hoa. Trong tác phẩm của người Kinh, mỗi khi phát ngôn là nàng Ngọc Hoa nói tới tam tông, tứ đức, đến những chuẩn mực đạo đức Nho giáo trong những mối quan hệ của đời sống. Điều này làm cho người đọc hình

dung nàng là một Nho sĩ đang thuyết giáo chứ không phải là một người phụ nữ trong đời thường. Trái lại, nàng Ngọc Hoa trong *Phạm Tử – Ngọc Hoa* lại sử dụng những ngôn từ bình dị, không rào trước đón sau mà nói thẳng vào vấn đề mà mình suy nghĩ. Điều này không làm cho nàng trở thành con người giản đơn mà hơn thế, phẩm chất trong sáng, sự chân thành lại làm cho nàng trở nên đẹp đẽ và gần gũi hơn (*đoạn nàng thưa với cha mẹ tình cảm dành cho chàng Phạm Tử; đoạn đối đáp với Trang Vương...*).

Một trong những sáng tạo quan trọng khác của các tác giả người Tày thể hiện ở lĩnh vực miêu tả diễn biến tâm trạng nhân vật. Nàng Ngọc Hoa trong tác phẩm của người Kinh được xây dựng chủ yếu qua hành động. Sang *Phạm Tử – Ngọc Hoa*, nhân vật đã được khắc họa thêm về chiều sâu tâm lí. Đây chính là một tiêu chí hàng đầu của tác phẩm văn học thành văn. Trong truyện, không ít lần nàng Ngọc Hoa của người Tày đã bộc lộ suy nghĩ, tâm sự của mình qua những dòng thơ mà tiêu biểu nhất là đoạn nàng tương tư chàng Phạm Tử (*từ câu 110 đến câu 125*) và đoạn nàng than khóc người chồng xấu số của mình (*từ câu 488 đến câu 503*). Qua hai đoạn thơ này, người đọc nhận thấy Ngọc Hoa không chỉ đẹp ở hình thức mà vẻ đẹp của nàng còn toát lên trong chiều sâu của tâm hồn. Nàng đã yêu và đã sống thủy chung, trọn vẹn với tình yêu dù cái giá phải trả là cả tính mạng của mình. Phẩm chất đẹp đẽ của nàng xứng đáng được ngợi ca, trân trọng. Bởi có thêm chiều sâu tâm lí nên nhân vật Ngọc Hoa đã trở nên thật hơn, sinh động hơn, nước mắt của nàng như “*từ trang sách thấm ra*”, gây sự xúc động khôn nguôi trong lòng người đọc. Nàng như “*từ trang sách bước ra cuộc đời*” vậy.

Sự sáng tạo của các tác giả người Tày còn thể hiện ở chỗ họ đã tiến hành đảo các chi tiết nhằm khắc họa sâu hơn tính cách và số phận nhân vật. Trong *Phạm Tử – Ngọc Hoa*, thân thế, hoàn cảnh bi đát của chàng Phạm Tử được giới thiệu ngay từ đầu đoạn 2 (*từ câu 59 đến câu 76, trong nguyên tác chi tiết*

này được lồng vào giữa truyện), đoạn Phạm Tử trắng trời, dặn dò Ngọc Hoa trước khi lia đời lại được chuyển xuống chỗ sau khi Phạm Tử vào gặp Trang Vương và bị ép phải dùng yến tiệc đã tẩm thuốc độc (từ câu 457 đến câu 481). Điều này thể hiện rõ ý đồ sáng tạo của các tác giả người Tày. Với việc đảo các chi tiết, họ đã khắc sâu thêm bi kịch mà Phạm Tử – Ngọc Hoa phải gánh chịu khi đối mặt với cường quyền. Qua đó, phẩm chất, số phận và tính cách nhân vật càng trở nên rõ nét hơn.

Bên cạnh đó, việc thêm vào các chi tiết cũng góp phần làm rõ nhân sinh quan của người Tày. Với quan niệm ở hiền gặp lành, gieo gió gặt bão, ác giả ác báo, họ đã thêm vào trong tác phẩm một đoạn dài miêu tả việc hành hình nơi âm phủ đối với những kẻ sống bạc ác, táng tận lương tâm. Đó là đoạn khi thác xuống cõi âm, Phạm Tử – Ngọc Hoa được chứng kiến cảnh: Kẻ thì bị đem cho vào cối giã, kẻ thì bị ném lên bàn công, kẻ thì bị cưa xẻ xác, kẻ bị chặt ngón tay, kẻ bị kim giật lưỡi, kẻ bị ném vạc dầu, kẻ bị tên bắn, kẻ bị thưởng luồng ăn thịt... (từ câu 700 đến câu 715).

### Nét độc đáo trong Phạm Tử – Ngọc Hoa còn được thể hiện ở không khí miền núi đậm đặc trong tác phẩm.

Điều này được biểu hiện trong cách mở đầu, kết thúc, bằng lối so sánh, ví von mang đậm phong cách Tày, bằng thể thơ mà các tác giả người Tày đã sử dụng...

Truyện thơ *Phạm Tử – Ngọc Hoa* được mở đầu bằng hai câu:

*Giáo mùa tin bioóc lạ / Nói về tin hoa lạ*

*Gạ thàng chuyện bioóc lương/ Kể đến truyện hoa vàng*

Theo các nhà nghiên cứu, “*hoa lạ, hoa vàng*” ở đây chính là hoa “*vạc viền*” – một loài hoa tồn tại trong trí tưởng tượng của người Tày. Bông hoa này nở trên vách núi vào mùa xuân. Mỗi khi hoa nở thường có từng đàn ong bướm bay lượn xung quanh làm nên những đám mây ong. Nhưng khi con người lên đến nơi thì bông hoa đã biến

mất. Đó cũng chính là biểu tượng cho vẻ đẹp của tâm hồn Tày. Một vẻ đẹp mà người ta chỉ có thể cảm nhận chứ không thể quan sát bằng trực giác. Người miền núi mộc mạc, chân thành song tâm hồn của họ luôn tiềm ẩn những nét đẹp đáng quý, đáng trân trọng. Cách mở đầu câu truyện như vậy đã hé lộ cá tính sáng tạo của tác giả khi xây dựng các hình tượng nhân vật chính diện trong tác phẩm. Phạm Tử – Ngọc Hoa chính là những bông hoa “*vạc viền*” của núi rừng. Họ là biểu trưng, là sự kết tinh những vẻ đẹp của con người Tày, dân tộc Tày. Đó là sự son sắt, thủy chung trong tình yêu, là sự hiếu kính đối với cha mẹ, là sự bất khuất trước cường quyền...

Không khí miền núi còn được tạo nên bởi ngôn từ tác giả sử dụng trong tác phẩm. Theo thống kê của chúng tôi, không ít lần những từ “*mường*”, “*mường bản*”, “*bản hương*”, “*bản làng*” được xuất hiện qua những dòng thơ. Đa số các truyện thơ Nôm Tày có cơ sở hiện thực từ xã hội người Tày. Chỉ có một số rất ít các tác phẩm có nguồn gốc từ truyện thơ Nôm Kinh, song ngay cả ở mảng văn học này thì các tác giả người Tày vẫn chứng tỏ sự sáng tạo của họ khi lồng vào nguyên tác của người Kinh không gian miền núi. Đọc *Phạm Tử – Ngọc Hoa*, đôi khi người ta quên mất nguyên tác chính bởi không gian miền núi trong tác phẩm. Đây chính là một thành công quan trọng của các trí thức bản tộc người Tày khi nhuận sắc tác phẩm của người Kinh.

Lối so sánh, ví von cũng góp phần tạo nên không khí miền núi cho tác phẩm *Phạm Tử – Ngọc Hoa*. Những hình ảnh so sánh, ví von được các tác giả sử dụng mang đậm phong cách Tày. Đó cũng chính là lời ăn, tiếng nói của người Tày đã từng được phản ánh vào trong ca dao, tục ngữ, thành ngữ, trong các bài dân ca... của dân tộc họ. Chẳng hạn khi nói về nhan sắc của nàng Ngọc Hoa thì đó là vẻ đẹp được so sánh với *sao trời*, với *bông hoa* hay *tiên trên thượng giới*...Lối ví von so sánh này còn được thể hiện bằng những liên tưởng độc đáo với

những hình ảnh, cách nói của người dân tộc thiểu số:

*Câu 97: Thất sí thánh nhằng piển vắn  
ngù/ Thánh thất thế còn biến ra rắn*

*Câu 227: Như tẩu hãn mác tэм chang đông/  
Như rùa thấy quả “tэм” trong rừng*

*Câu 434: Tảng rừ tua nốc nhùng dà ảnh/  
Khác chi con chim công xoè cánh*

*Câu 447: Giờ này là thìn phya đé xáy/  
Giờ này như núi đá đề trúng*

Lỗi so sánh, ví von như vậy có mặt thường xuyên trong tác phẩm. Bên cạnh những yếu tố khác, thủ pháp nghệ thuật này đã góp phần tạo nên một không khí miền núi riêng biệt cho tác phẩm *Phạm Tử – Ngọc Hoa*.

Kết thúc tác phẩm là chi tiết nói về ước mơ và hi vọng về một xã hội thái bình thịnh trị theo nhân sinh quan của người Tày. Đây cũng là một chi tiết không có trong tác phẩm của người Kinh. Điều này thêm một lần nữa khẳng định sự khác biệt và tài năng sáng tạo của các tác giả người Tày.

Được cải tử hoàn sinh, Phạm Tử lên ngôi thiên tử rồi phong Ngọc Hoa làm hoàng hậu. Tình yêu trải qua bao gian khổ đắng cay của họ đã được đền đáp. Dưới sự trị vì của nhà vua mới và hoàng hậu Ngọc Hoa, thiên hạ thái bình, nhà nhà no ấm:

*Thiên hạ gần phân vân phú túc/ Thiên hạ khắp nơi nơi phú túc*

*Bầu mì răng lắ cướp nhiều nhưong/ Không còn đâu trộm cắp nhiều nhưong*

*Dân thái bình tứ phương sung sướng/ Dân thái bình bốn phương sung sướng*

*Đầy mùa màng thịnh vượng đa đa/ Được mùa màng thịnh vượng đa đa*

*Phú quý thêm vinh hoa song toàn/ Phú quý thêm vinh hoa song toàn*

*Tu rườn đầy vạn vạn ninh Khang/ Nhà cửa được muôn vàn ninh Khang*

*Dân thiên hạ bình an khoái lạc/ Dân thiên hạ bình an khoái lạc*

*Bầu mì răng sắc đặc nhiều nhưong/ Không còn gì giặc giã nhiều nhưong*

*Quốc chính dân tứ phương thái bình/ Quốc chính dân tứ phương thái bình*

Có thể thấy rằng, truyện thơ Nôm Tày *Phạm Tử – Ngọc Hoa* mang nhiều giá trị về nội dung và nghệ thuật đặc sắc. Về cốt truyện cơ bản giống với truyện thơ Nôm của người Kinh song khác nhau về hình thức thể hiện. Về thể thơ, truyện thơ Nôm *Phạm Tử – Ngọc Hoa* của người Kinh sử dụng thể thơ lục bát còn truyện thơ Nôm Tày *Phạm Tử – Ngọc Hoa* lại dùng thể thơ thất ngôn trường thiên và được viết bằng chữ Nôm Tày. Thêm vào đó, bản sắc văn hoá Tày thể hiện khá rõ nét trong tác phẩm. Có thể nói, trong quá trình nhuận sắc tác phẩm của người Kinh, các trí thức bản tộc người Tày đã thực sự làm công việc của người nghệ sĩ ngôn từ. Để từ đó, các tác phẩm văn học của người Kinh đã chuyển hoá vào văn học Tày và mang một phong cách riêng biệt. Tạo cho nó một chỗ đứng nhất định trong nền văn học dân tộc Việt Nam. Làm phong phú thêm cho văn học dân tộc. Tác phẩm *Phạm Tử – Ngọc Hoa* nói riêng và các truyện thơ Nôm Tày có cùng cốt truyện với truyện thơ Nôm Kinh nói chung cần tiếp tục đi sâu nghiên cứu, tìm hiểu và chắc chắn hứa hẹn nhiều điều thú vị.

#### TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Triều Ân (1994), *Truyện thơ Nôm Tày – Tập 1*, Nxb Văn hoá dân tộc, Hà Nội.
2. Triều Ân (2003), *Ba áng thơ Nôm Tày và thể loại*, Nxb Văn học – Trung tâm nghiên cứu quốc học, Hà Nội.
3. Triều Ân (2003), *Chữ Nôm Tày và thể loại truyện thơ*, Nxb Văn học – Trung tâm nghiên cứu quốc học, Hà Nội.
4. Lê Trường Phát (1997) *Đặc điểm thi pháp truyện thơ các dân tộc thiểu số* – Bản đánh máy của tác giả.
5. Trần Đình Sử (1999), *Máy vấn đề thi pháp văn học trung đại Việt Nam*, Nxb Giáo dục, Hà Nội.
6. Vũ Anh Tuấn (2004), *Truyện thơ Tày – nguồn gốc, quá trình phát triển và thi pháp thể loại*, Nxb Đại học Quốc gia, Hà Nội.

#### SUMMARY

#### A RESEARCH ON THE STORY WRITTEN IN VERSES

**OF TAY PEOPLE PHAM TU- NGOC HOA****Pham Quoc Tuan<sup>2</sup>***College of Education – Thai Nguyen University*

Among sixty stories written in verse in Nom Tày (Chinese-transcribed language of Tày ethnic group), there are some with the same plot as stories written in verse in Nom Kinh. One of them is Phạm Tử - Ngọc Hoa. Polishing the poem from Kinh ethnic group, Tày people had their distinctive mark, expressing a unique creation. That makes the poem a special status in our traditional literature treasure. Particularly, Tày culture's characters were shown distinctly in Phạm Tử - Ngọc Hoa. It can be said that the Phạm Tử - Ngọc Hoa of Kinh people was changed through the creativity of Tày ethnic group. Studying the poem Phạm Tử - Ngọc Hoa gives us a comprehensive view of Nom stories written in verse of both Kinh and Tày ethnic groups.

**Key words:** *Phạm Tử – Ngọc Hoa, Nôm Tày, Tay people's culture, sameplot, story written in verses*

---

<sup>2</sup> Tel: 0988.508.007E-mail: [tuantnsp@yahoo.com](mailto:tuantnsp@yahoo.com)